

Số: 20/2025/QĐST- HNGĐ

Quận H, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 963/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về ly hôn, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Cao Thị Q, sinh năm 1977

- **Bị đơn:** Anh Cao Văn N; sinh năm 1971

Cùng Hộ khẩu thường trú và cùng trú tại: Phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Q và anh Cao Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: *Chị Cao Thị Q và anh Cao Văn N* cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, *cùng nhất trí thuận tình ly hôn.*

Về con chung: Chị Q và anh N cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là Cao Văn S, sinh năm 19/12/1996 và Cao Tuyết N; sinh ngày 06/01/2011. Hai con chung đã đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Q, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung, nhà đất chung: Chị Q, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

Về nợ chung: Chị Q, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) mỗi người phải chịu 1/2. Hai bên thỏa thuận để chị Q chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0034430 ngày 25/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội. Chị Q được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- UBND phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.
(Số 33; quyển số 01 ngày 30/03/1996)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vân